

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 11/09/2017)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		11/09		12/09				13/09		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-37	-30	19	65	-4	-77	-4	82	60
	Cửa Ông	-35	-25	16	71	-9	-65	-15	86	47
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-32	-24	11	72	-13	-52	-21	94	34
	Bạch Long Vĩ	-39	-15	18	67	-22	-51	-7	93	25
Thái Bình	Thái Thụy	-32	-23	8	73	-16	-48	-24	96	30
Nam Định	Hải Hậu	-32	-17	11	72	-20	-40	-26	99	19
Ninh Bình	Kim Sơn	-34	-13	9	74	-22	-37	-31	102	15
Thanh Hóa	Quảng Xương	-33	-12	7	73	-21	-33	-31	100	13
Nghệ An	Diễn Châu	-26	-11	4	64	-16	-26	-31	90	12
	Hòn Ngư	-20	-13	4	61	-16	-27	-29	88	12
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-10	-16	6	52	-10	-26	-26	76	12
Quảng Bình	Quảng Trạch	-3	-20	16	28	-2	-19	-14	53	11
	Quảng Ninh	1	-19	19	16	0	-15	-5	42	7
Quảng Trị	Gio Linh	9	-17	23	6	3	-10	3	32	4
	Cồn Cỏ	8	-17	26	6	1	-12	6	33	1
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	13	-14	27	-5	5	-6	12	18	0
	Phú Lộc	14	-13	31	-15	7	-5	20	5	-2
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	22	-10	34	-19	10	-3	28	-3	-3
	Hoàng Sa	16	-2	38	-30	3	1	49	-15	-15
Quảng Nam	Tam Kỳ	23	-8	33	-32	9	1	38	-13	-5
	Cù Lao Chàm	22	-9	33	-27	10	0	35	-10	-5
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	23	-6	37	-38	5	2	45	-18	-12
	Lý Sơn	22	-5	37	-35	6	2	45	-17	-11
Bình Định	Phú Mỹ	23	-3	40	-40	5	3	47	-23	-15
	Quy Nhơn	22	-4	39	-43	4	1	49	-25	-19
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	18	-5	37	-43	0	-2	45	-28	-25
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	22	-1	42	-35	3	2	48	-20	-22
	Trường Sa	17	-1	39	-33	-4	4	45	-15	-28
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	23	-9	39	-39	-3	-2	43	-18	-29
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	4	15	13	-9	-35	30	11	20	-79
	Phú Quý	17	-2	36	-30	-9	6	39	-9	-37
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-87	100	-64	74	-123	96	-44	93	-140
	Côn Đảo	-93	84	-46	76	-124	81	-30	89	-130
TPHCM	Cần Giờ	-94	111	-77	85	-129	101	-52	102	-145
Tiền Giang	Gò Công Tây	-99	115	-82	91	-135	107	-59	109	-152
Bến Tre	Ba Tri	-107	114	-82	97	-143	108	-61	111	-156
Trà Vinh	Duyên Hải	-118	117	-76	102	-152	108	-56	110	-158
Sóc Trăng	Tân Phú	-127	116	-78	108	-152	102	-57	107	-147
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-125	99	-73	102	-138	76	-43	93	-116
Cà Mau	Năm Căn	-90	52	-42	75	-100	33	-16	72	-79
	Trần Văn Thời	-25	9	-26	49	-53	14	-16	57	-38
Kiên Giang	Rạch Giá	11	18	-41	44	-34	22	-24	44	-10
	Phú Quốc	12	-12	-15	14	-4	-14	-11	15	14

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.9 - 1.8	Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.9 - 1.7	Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.0 - 1.4	Đông, Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.1 - 1.2	Đông	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.5 - 1.8	Tây Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	1.0 - 1.5	Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.1 - 1.1	Đông, Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	1.1 - 2.5	Tây	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	1.1 - 4.6	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	1.0 - 1.9	Đông Bắc, Bắc	
Nam Biển Đông	0.5 - 2.5	Tây	Cảnh báo

**Tin phát lúc: 13 giờ 00s**

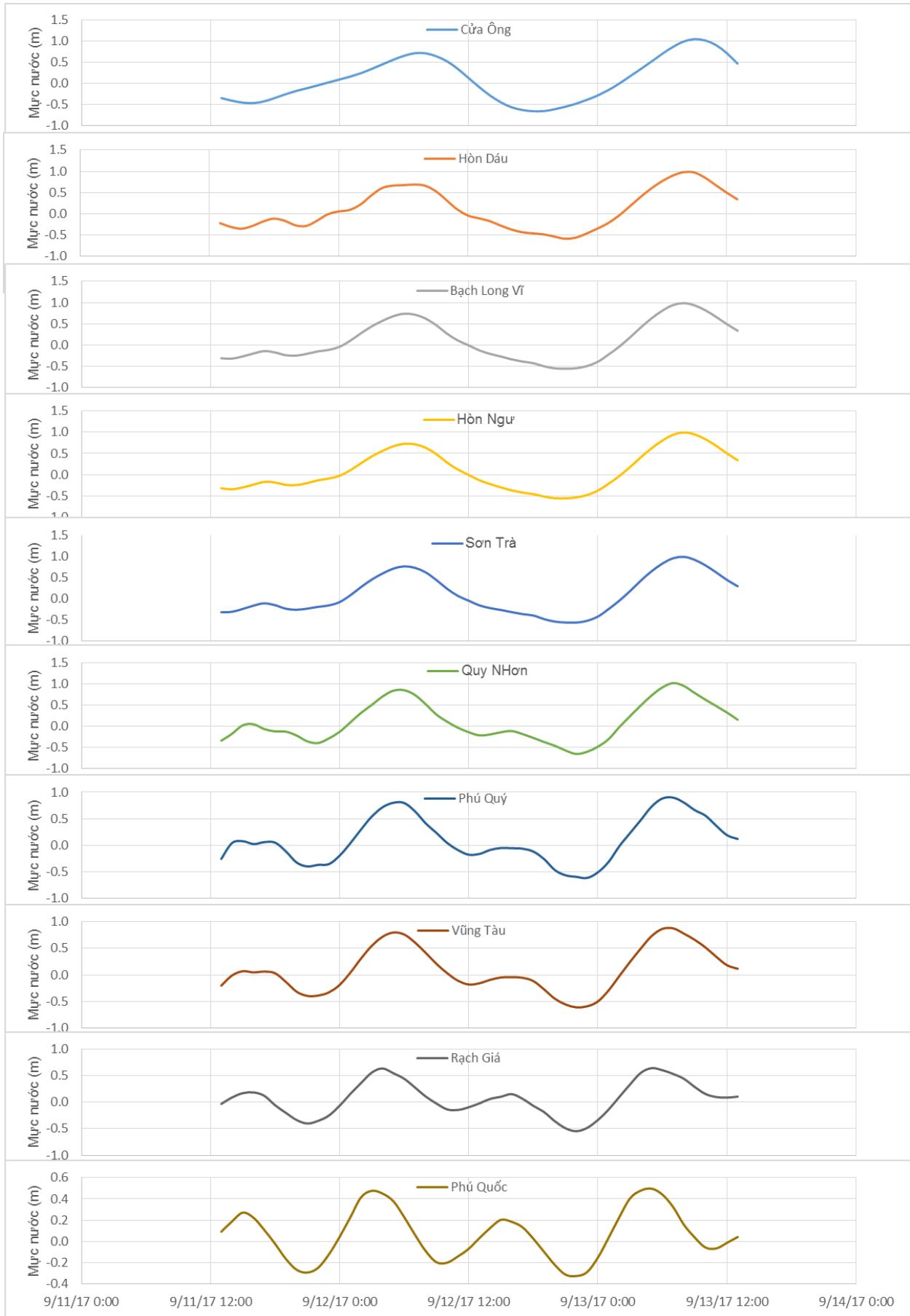
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 12/09/2017

Người xây dựng bản tin: Dương Ngọc Tiến, Nguyễn Thị Phương

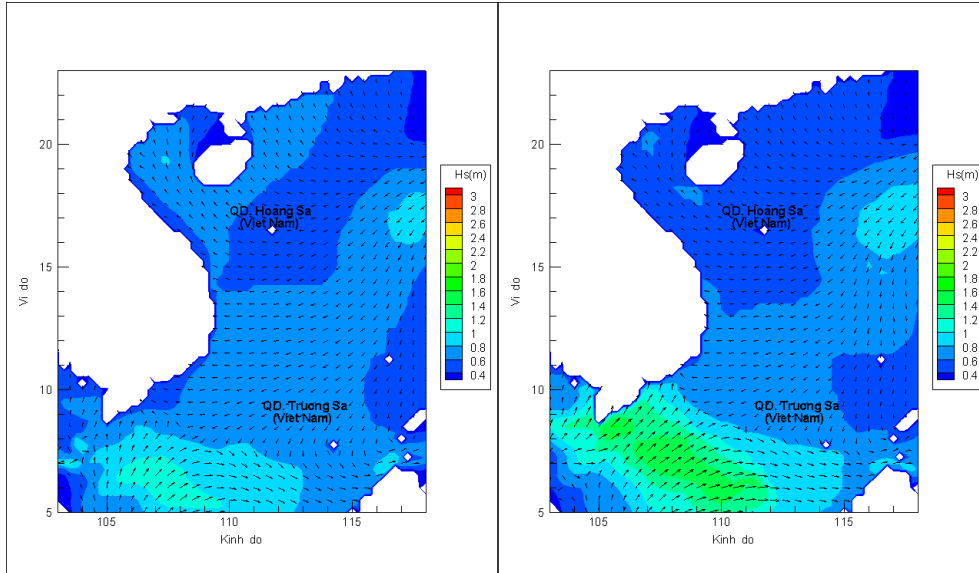
Người soát bản tin : Nguyễn Thị Thanh

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

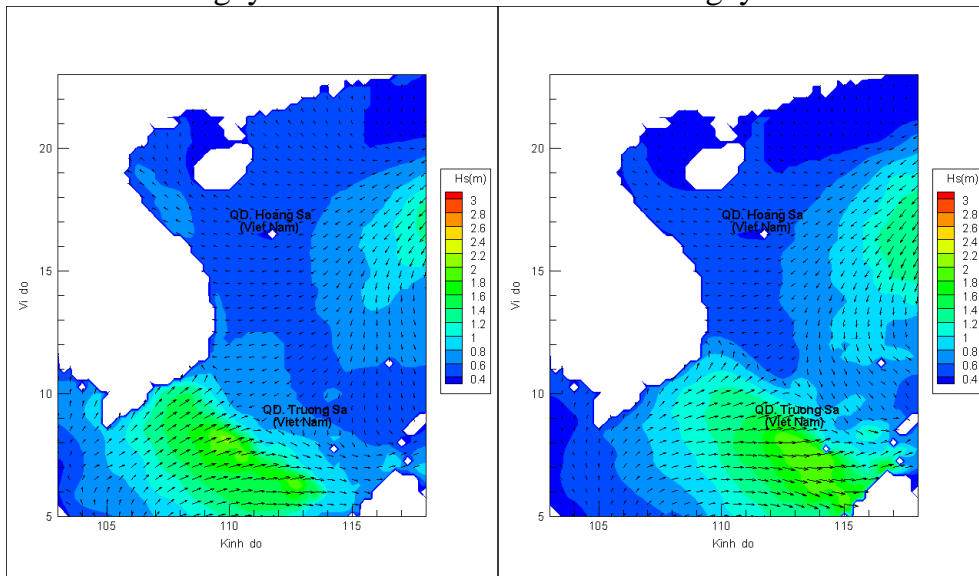


## Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



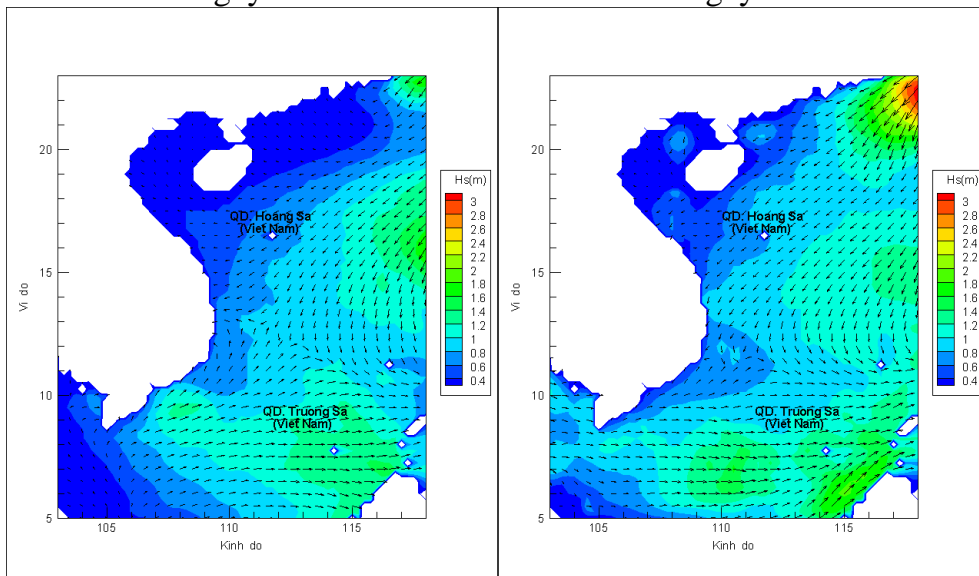
Lúc 13h ngày 11/09/2017

Lúc 19h ngày 11/09/2017



Lúc 01h ngày 12/09/2017

Lúc 13h ngày 12/09/2017



Lúc 01h ngày 13/09/2017

Lúc 13h ngày 13/09/2017